

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 208/2024/HS - ST
Ngày 18 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thành Vân.
2. Ông Quàng Văn Biên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Viên - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 210/2024/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2024/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn K** - Sinh năm 1985; Nơi cư trú: Bản P, xã B, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Tòng Văn T (đã chết) và bà Lường Thị M; Bị cáo có vợ là Cà Thị T1 và có 02 con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2005); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 20/02/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút, ngày 20/02/2024 tổ công tác Công an xã B, huyện S, tỉnh Sơn La đến nhà của Tòng Văn K là đối tượng bị tố giác sử dụng trái phép chất ma túy mời K về trụ sở UBND xã để test thử chất ma túy. Quá trình làm việc đã phát hiện bắt quả tang K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại giường ngủ của K 01 (một) túi Nilon màu hồng bên trong có chứa 162 viên nén màu hồng và 01 (một) lọ nhựa hình trụ bên trong có chứa 05 (Năm) gói Nilon màu trắng. Cụ thể bên trong các gói như sau: Gói Nilon thứ nhất và thứ hai có chứa chất bột liên kết màu trắng; gói Nilon thứ 03 có chứa 02 (Hai) viên nén màu

hồng; gói Nilon thứ 04 có chứa 06 (Sáu) viên nén màu hồng và gói Nilon thứ 05 có chứa 07 (Bảy) viên nén màu hồng. Tổng Văn K khai nhận túi Nilon màu hồng có chứa các viên nén màu hồng và tất cả các gói Nilon màu trắng có chứa các viên nén màu hồng, chất bột liên kết màu trắng là Hồng phiến và Heroine do K mua về để sử dụng và có người đến mua thì sẽ bán để kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã, Hội đồng bóc mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả:

- Cân tách bì 162 viên nén màu hồng trong túi Nilon màu hồng được tổng khối lượng là 15,20 gam. Trích 05 viên có khối lượng 0,49 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu K1. Còn lại 157 viên có khối lượng 14,71 gam cho vào túi Nilon ban đầu làm vật chứng lưu kho, ký hiệu L1.

- Cân tách bì chất bột liên kết màu trắng trong gói Nilon màu trắng thứ nhất và thứ 02 được tổng khối lượng 4,26 gam. Trích 0,26 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu K2. Còn lại 4,0 gam cho vào 01 túi Nilon màu trắng làm vật chứng lưu kho, ký hiệu L2.

- Cân tách bì 15 viên nén màu hồng trong các gói Nilon màu trắng thứ 03, thứ 04 và thứ 05 được tổng khối lượng 1,44 gam. Trích 02 viên có khối lượng 0,18 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu K3. Còn lại 13 viên có khối lượng 1,26 gam làm vật chứng lưu kho, ký hiệu L3.

Kết luận giám định số 524/KL-KTHS ngày 22/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Kết luận:

“Mẫu ký hiệu ký hiệu K1, K3 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là $K1 = 0,49$ gam, $K3 = 0,18$ gam.

Mẫu ký hiệu K2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,26 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 16,64 gam; Loại Methamphetamine và 4,26 gam; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 19/02/2024, K mang theo số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) đi bộ từ nhà đến bản A, xã Y, huyện T1, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy đem về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Đến

bản Pá Nó thì K gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên, tuổi, địa chỉ đang đi bộ ở ven đường K đến gần và hỏi người đàn ông dân tộc Mông “*Có ma túy bán không*” thì người đàn ông dân tộc Mông trả lời là “*Có*” nên K lấy số tiền 2.000.000đ mang theo đưa cho người đàn ông dân tộc Mông và nói mua cả Hồng phiến và Heroine. Người đàn ông dân tộc Mông nhận tiền và đưa cho K 01 túi Nilon màu hồng bên trong chứa các viên Hồng phiến và 01 gói Nilon màu trắng bên trong chứa Heroine. Mua được ma túy K cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ về nhà. Về đến nhà K lấy 08 viên Hồng phiến từ túi Nilon màu hồng ra sử dụng cho bản thân, rồi chia tiếp số Hồng phiến ra thành các gói nhỏ, gói thứ nhất có 06 viên Hồng phiến, gói thứ hai có 07 viên Hồng phiến, gói thứ ba có 02 viên Hồng phiến và dùng các mảnh Nilon màu trắng gói lại, số Hồng phiến còn lại K vẫn để trong túi Nilon màu hồng. Đối với số Heroine K chia thành 02 gói và dùng các mảnh Nilon màu trắng gói lại. Sau đó K cho 03 gói nhỏ chứa các viên Hồng phiến và 02 gói chứa Heroine vào 01 lọ nhựa rồi cất giấu lọ nhựa và túi Nilon màu hồng chứa Hồng phiến ở đầu giường ngủ của K và đi ngủ, mục đích để sử dụng và bán cho người nào hỏi mua với giá 15.000đ/viên hồng phiến và 02 gói Heroine sẽ bán 1.000.000đ/gói để kiếm lời. Đến khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 20/02/2024 tổ công tác Công an xã B đến nhà K làm nhiệm vụ đã phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng niêm phong vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 154/CT-VKSSM ngày 12 tháng 6 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Tòng Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Tòng Văn K từ 11 năm 06 tháng - 12 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở và số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định được đựng trong các túi nilon, các mảnh nilon, lọ nhựa. Miễn án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 07 giờ 35 phút, ngày 20/02/2024 đối với Tòng Văn K cùng vật chứng bị thu giữ là các gói nilon có chứa chất bột màu trắng và các viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 524/KL-KTHS ngày 22/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: “... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 16,64 gam, Loại Methamphetamine và 4,26 gam, Loại Heroine (Heroin)...”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/02/2024 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 16,64 gam ma túy loại Methamphetamine và 4,26 gam ma túy loại Heroine (Tổng khối lượng hai chất là 20,9 gam) mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “07 năm đến 15 năm tù”.

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy sau khi trừ đi mẫu gửi giám định số còn lại là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon, lọ nhựa là các vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và đã xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Tòng Văn K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn K 12 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 14,71 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon màu xanh; 4,0 gam Heroine được đựng trong 01 túi nilon màu trắng; 1,26 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon màu trắng; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 lọ nhựa màu trắng; 05 mảnh nilon màu trắng. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 0000234.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 149/QĐ – VKSSM ngày 12/6/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/6/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/7/2024).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử		Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa
		Hoàng Thị Nhung

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Nhung